

Số: /QĐ-SGTVT Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Giao thông vận tải

#### GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số 3332/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 01/3/2019 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch chuyển đổi áp dụng Hệ thống Quản lý Chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ yêu cầu công việc và kết quả xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015;

Theo đề nghị của Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng của Sở Giao Thông Vận Tải, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Ban chỉ đạo xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, cán bộ công chức, viên chức và người lao động các bộ phận, đơn vị có liên quan của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban giám đốc Sở (để b/c);
- Chi cục Tiêu chuẩn ĐLCL (Sở KH&CN);
- Lưu VT, VP, Thư ký ISO.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thượng Chí**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN**  
**QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGTVT ngày tháng năm 2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).*

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Đường bộ</b>
1	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải
2	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý
3	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ
4	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác
5	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia
6	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định liên vận quốc tế giữa Việt Nam - Lào - Campuchia
7	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
8	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng
9	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng
10	Đăng ký khai thác tuyến
11	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)
12	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)
13	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam – Campuchia
14	Gia hạn Giấy phép liên vận Việt – Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào
15	Gia hạn Giấy phép vận tải đường bộ GMS cho phương tiện và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS

16	Gia hạn Giấy phép liên vận Campuchia –Việt Nam cho phương tiện của Campuchia tại Việt Nam
17	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải
18	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ
19	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu
20	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
21	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến
22	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố
23	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn
24	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất
25	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng
26	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng
27	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng
28	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô
29	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động
30	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động
31	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam
32	Gia hạn Giấy phép vận tải và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc
33	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác
34	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác
35	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế
36	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế
37	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác
38	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác
39	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam
40	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam
41	Cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện
42	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện
43	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ

44	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp
45	Cấp Giấy phép xe tập lái
46	Cấp lại Giấy phép xe tập lái
47	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
48	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác
49	Cấp mới Giấy phép lái xe
50	Cấp lại Giấy phép lái xe
51	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp
52	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
53	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp
54	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc
55	Công bố đưa công trình đường cao tốc vào khai thác
56	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải
57	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác
58	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo
59	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ
60	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe)
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực đường thủy nội địa</b>
61	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa
62	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa
63	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa
64	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa
65	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
66	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
67	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện

68	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
69	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
70	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
71	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
72	Cấp giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam – Campuchia cho phương tiện thủy
73	Cấp lại Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam-Campuchia cho phương tiện
74	Phê duyệt phương án trục vớt tài sản chìm đắm
75	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa
76	Chấp thuận vị trí đổ chất nạo vét trên bờ đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa
77	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải
78	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát
79	Thủ tục đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát
80	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu
81	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước
82	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước
83	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước
84	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa
85	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu
86	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa
87	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa
88	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa
89	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa
90	Thiết lập khu neo đậu
91	Công bố hoạt động khu neo đậu
92	Công bố đóng khu neo đậu

93	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa
94	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa
95	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa
96	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa
97	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính
98	Công bố hoạt động bến thủy nội địa
99	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính
100	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa
101	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không có nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài
102	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương
103	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa chuyên dùng khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng
104	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng
105	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa
106	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa
107	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa
108	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực du lịch</b>
109	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
110	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
111	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Đăng kiểm</b>
112	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo
<b>V</b>	<b>Thủ tục hành chính đặc thù</b>
113	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của hệ thống đường địa phương đang khai thác

114	Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của hệ thống đường địa phương đang khai thác
115	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của hệ thống đường địa phương đang khai thác
116	Cấp phép xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất bảo vệ, bảo trì đường bộ của hệ thống đường địa phương đang khai thác
117	Cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố của hệ thống đường địa phương không vào mục đích giao thông
118	Cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường của hệ thống đường địa phương không vì mục đích giao thông
119	Cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố của hệ thống đường địa phương để trông giữ xe có thu phí
120	Cấp phép dừng xe, đỗ xe tại nơi cấm dừng, cấm đỗ; cấp phép xe vào đường cấm của hệ thống đường địa phương
121	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của hệ thống đường địa phương đang khai thác
122	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của hệ thống đường địa phương đang khai thác